

Số: 18 /KH-UBND

Cát Hải, ngày 22 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi tắt là Nghị định số 130/2020/NĐ-CP); Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, phổ biến và triển khai nghiêm túc, hiệu quả công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện theo các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị, địa phương phải đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, trung thực, đúng quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ động triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cá nhân phải nhận thức sâu sắc, ý thức tầm quan trọng của công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ, quyền hạn để thực hiện theo đúng quy định, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ sở giáo dục công lập thuộc huyện (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) quán triệt, tổ chức triển khai, thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.



2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đến người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Kê khai tài sản, thu nhập

3.1. Nghĩa vụ và tài sản, thu nhập phải kê khai:

Nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thực hiện theo quy định tại Điều 33, Luật Phòng, chống tham nhũng 2018.

Tài sản, thu nhập phải kê khai bao gồm các tài sản, thu nhập quy định tại Khoản 1, Điều 35, Luật Phòng, chống tham nhũng 2018.

3.2. Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020:

Kê khai lần đầu năm 2020 được thực hiện đối với những trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 36, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là những người được quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3.3. Kê khai tài sản, thu nhập hằng năm:

Kê khai hằng năm bắt đầu từ năm 2021, được thực hiện đối với những trường hợp quy định tại điểm b, Khoản 3, Điều 36, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập là những người được quy định tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 hằng năm.

3.4. Kê khai tài sản, thu nhập bổ sung:

Kê khai bổ sung bắt đầu từ năm 2021, được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, quy định tại Khoản 2, Điều 36, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung là những người được quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (trừ các trường hợp thuộc diện kê khai hằng năm theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP).

Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập.

3.5. Kê khai phục vụ công tác cán bộ:

Kê khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung là những người được quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.



3.6. Mẫu kê khai tài sản thu nhập:

Mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai hằng năm và kê khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn kê khai tại Phụ lục I, ban hành theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung được thực hiện theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn kê khai tại Phụ lục II ban hành theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

4. Cơ quan tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập

Phòng Nội vụ là cơ quan tiếp nhận, quản lý bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai do các cơ quan, đơn vị nộp; có trách nhiệm kiểm tra các bản kê khai, hướng dẫn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại (nếu bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung); thực hiện bàn giao bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thành phố và cho cơ quan, đơn vị sử dụng người có nghĩa vụ kê khai để tổ chức công khai tại cơ quan, đơn vị.

5. Công khai bản kê khai tài sản thu nhập

Trách nhiệm và tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 11, Điều 12, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập

Việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020, kê khai hằng năm, kê khai bổ sung được thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện; việc kê khai phục vụ công tác cán bộ thực hiện theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, cán bộ.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ vào Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

Hằng năm, chủ động phối hợp Phòng Nội vụ, Thanh tra huyện, rà soát, lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai để gửi về Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thành phố. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Phối hợp và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu khi được Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập tiến hành xác minh, kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định.

3. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai hằng năm, kê khai bổ sung gửi về Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thành phố.

Tiếp nhận, quản lý bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai do các cơ quan, đơn vị nộp; phối hợp với Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thành phố để bàn giao, lưu giữ bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

4. Thanh tra huyện

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra thành phố.

Phối hợp Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai hằng năm, kê khai bổ sung gửi về Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thành phố.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thanh tra thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các cơ sở giáo dục công lập thuộc huyện;
- CT UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Mạnh